

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/DS-PT

Ngày: 13-01-2022

V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Thẩm phán: Ông Lương Thanh Chín

Bà Vũ Thị Thanh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Xuân Vi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 109/2021/TLPT-DS ngày 25 tháng 10 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”, do Bản án dân sự sơ thẩm số 57/2021/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2021/QĐ-PT ngày 29 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51a/2021/QĐ-PT ngày 20 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1967

Địa chỉ: Số ... đường C, khu phố N, thị trấn TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đào Bảo C, sinh năm 1983; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 12/5/2021).

Địa chỉ: Số ... đường Quốc lộ 1K, khu phố CT, phường BA, thành phố DA, tỉnh Bình Dương;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Văn D – Văn phòng luật sư CC thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm B, thôn M, xã ĐB, huyện TL, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ao Công T, sinh năm 1965

Người đại diện hợp pháp: Bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1967; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 24/5/2021).

Cùng địa chỉ: Số ... đường C, khu phố N, thị trấn TN, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Ao Công T: Luật sư Nguyễn Văn D – Văn phòng luật sư CC thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH

Địa chỉ: Thôn B, xã TP, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Lâm Thị Đ; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ao Công T.

Những người tham gia tố tụng: Ông Đào Bảo C, Luật sư Nguyễn Văn D có mặt ngày 07/01/2022, vắng mặt ngày 13/01/2022; còn lại vắng mặt, trong đó ông Nguyễn Quang H có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lâm Thị Đ trình bày:

Trong thời gian từ ngày 12/8/2018 đến ngày 27/8/2018 giữa bà Lâm Thị Đ và ông Nguyễn Quang H có thỏa thuận mua bán trái sầu riêng với nhau. Bà Đ có trách nhiệm đi thu gom sầu riêng đem về Công ty TNHH xuất nhập khẩu PH (công ty PH) để giao cho ông H. Do các bên tin tưởng nhau nên không ký kết hợp đồng mua bán mà chỉ thỏa thuận miệng với nhau. Khi bà Đ giao sầu riêng cho ông H thì các bên không viết giấy tờ gì với nhau. Khi giao hàng chuyển đầu tiên thì ông H thanh toán tiền đầy đủ. Đến ngày 15/8/2018, bà Đ giao hàng chuyển thứ 2, số tiền trong đợt giao hàng này bao nhiêu thì bà Đ không xác định được. Trong đợt này ông H không thanh toán tiền đầy đủ mà chỉ cho tạm ứng. Cụ thể: Vào ngày 21/8/2018 ứng số tiền 100.000.000đồng, ngày 22/8/2018: 250.000.000đồng, ngày 23/8/2018: 250.000.000đồng, ngày 22/10/2018: 500.000.000đồng, ngày 03/11/2018: 300.000.000đồng và ngày 04/11/2018: 200.000.000đồng. Số tiền còn lại là 920.316.000đồng ông H chưa thanh toán cho bà Đ.

Do ông Nguyễn Quang H là người trực tiếp đứng ra mua sầu riêng của bà Đ, nhưng ông H không thanh toán đủ số tiền đã mua hàng, nên bà Đ căn cứ vào giấy xác nhận hàng hóa và công nợ ghi ngày 01/12/2018; biên bản làm việc ngày 12/12/2018 và biên bản hòa giải ngày 26/12/2018 của Ủy ban nhân dân xã Tân Phúc; 01 giấy xác nhận ghi ngày 30/01/2019; 01 bản kê chi tiết số lần chuyển tiền qua tài khoản tại Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín – Phòng giao dịch La Gi thuộc chi nhánh Bình Thuận để khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Quang H phải trả cho vợ chồng bà Đ, ông Ao Công T số tiền nợ

phát sinh từ hợp đồng mua bán tài sản (trái sầu riêng) là 920.316.000đồng và tiền lãi tính từ ngày 02/12/2018 đến nay.

Do bà Đ không thỏa thuận mua bán trái sầu riêng với Công ty TNHH xuất nhập khẩu trái cây PH nên bà Đ không yêu cầu Công ty PH phải có nghĩa vụ trả tiền cho bà Đ.

Bị đơn ông Nguyễn Quang H trình bày:

Trước đây, ông Nguyễn Quang H có làm ăn buôn bán với Công ty TNHH xuất nhập khẩu trái cây PH (viết tắt: Công ty PH) nên quen biết bà Phạm Thị P. Thông qua bà Phạm Thị P thì ông H quen biết bà Lâm Thị Đ. Do bà Đ biết ông H có mối quan hệ làm ăn với công ty PH nên nhờ ông H giới thiệu cho bà Đ làm ăn với công ty PH. Ông H đã giới thiệu bà Đ với công ty PH nên giữa bà Đ và công ty PH có thỏa thuận mua bán trái sầu riêng với nhau. Do ông H có quan hệ làm ăn với công ty PH lâu năm nên trong quá trình thanh toán tiền mua bán sầu riêng giữa các bên thì công ty PH chuyển tiền vào tài khoản cá nhân của ông H để trả tiền mua trái sầu riêng cho bà Đ. Sau khi nhận tiền từ công ty PH thì ông H đều chuyển tiền vào tài khoản của bà Đ. Ông H đã chuyển cho bà Đ 1.600.000.000đồng.

Vào thời điểm cuối năm 2018, bà Lâm Thị Đ đến nhà ông H yêu cầu ký vào một tờ giấy để căn cứ vào đó bà Đ đi lấy tiền nợ của công ty PH. Ông H không đồng ý ký. Lúc này, bà Phạm Thị P nói không ảnh hưởng gì đến ông H và tác động ông H ký vào giấy xác nhận do bà Đ cung cấp. Do ông H không phải là nhân viên của công ty PH nhưng do bà Đ năn nỉ ký vào giấy xác nhận nên ông H đã ký. Trên thực tế bà Lâm Thị Đ là người trực tiếp thỏa thuận mua bán trái sầu riêng với công ty PH. Ông H không có quan hệ mua bán sầu riêng với bà Đ, nên ông H không nợ bà Đ khoản tiền nào. Do đó, ông Nguyễn Quang H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Đ về việc buộc ông phải trả số tiền 920.316.000đồng và tiền lãi phát sinh từ hợp đồng mua bán tài sản.

Người làm chứng:

1. Bà Phạm Thị P trình bày:

Ông Nguyễn Quang H là con nuôi của bà Phạm Thị P. Bà Lâm Thị Đ là bạn thân của bà P. Trong quá trình mua bán, thì bà P biết công ty PH có nợ tiền của bà Đ. Bà Lâm Thị Đ có nhờ ông H ký giấy xác nhận nợ để khởi kiện đối với công ty PH, nhưng ông H không đồng ý. Vì chỗ quen biết nể tình mẹ con nên khi bà P tác động thì ông H đã ký xác nhận nợ cho bà Đ, chứ thực tế ông H không nợ bà Đ.

2. Bà Mai Lệ N trình bày:

Bà Mai Lệ Ngọc làm kế toán cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu trái cây PH (công ty PH) đến năm 2018 thì nghỉ việc. Thời gian làm kế toán tại công ty PH thì biết ông Nguyễn Quang H là người mua bán sầu riêng với công ty. Ông H không phải là nhân viên của công ty PH. Thời gian đầu, ông H là người bán

hàng sầu riêng cho công ty PH. Khoảng tháng 8/2018 ông H có dẫn bà Lâm Thị Đ đến giới thiệu bán hàng sầu riêng cho công ty.

Trong việc mua bán sầu riêng thì ông H là người dẫn lái (tức là người môi giới) giới thiệu bà Đ đến bán sầu riêng cho công ty PH. Chuyến hàng đầu tiên thì ông H và bà Đ cùng giao hàng sầu riêng vào cho công ty PH, những chuyến hàng sau thì bà Đ tự giao. Bà Đ bán sầu riêng cho công ty thông qua ông H là người giới thiệu. Sau khi nhận hàng xong, công ty giao bộ phận kế toán tính toán số tiền hàng rồi trả cho bên mua. Đối với trường hợp của ông H sẽ thanh toán cho người môi giới là ông H. Ông H có trách nhiệm thanh toán lại cho bà Đ. Theo thông tin bà N biết thì số tiền mua sầu riêng mà bà Đ đã giao thì công ty PH đã thanh toán đầy đủ qua cho ông H; còn giữa ông H và bà Đ thanh toán như thế nào thì bà N không biết.

3. Ông Phạm Văn Vũ L trình bày:

Trong thời gian ông L làm việc tại công ty TNHH xuất nhập khẩu trái cây PH (công ty PH) có biết ông Nguyễn Quang H và bà Lâm Thị Đ là những người bán sầu riêng cho công ty PH. Ông L có chứng kiến bà Lâm Thị Đ giao hàng trái sầu riêng vào công ty. Lúc đó, ông L làm nhiệm vụ phân loại chất lượng sầu riêng. Trước đây, ông L có ký một giấy xác nhận ngày 30/01/2019 theo đề nghị của bà Đ. Ông L xác nhận nội dung trong giấy này là đúng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 57/2021/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh đã quyết định:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; các Điều 146, 147, 203, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Đ về việc buộc ông Nguyễn Quang H phải trả số tiền nợ trong hợp đồng mua bán trái sầu riêng là 920.316.000đồng và tiền lãi phát sinh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/8/2021, bà Lâm Thị Đ, ông Ao Công T kháng cáo đề nghị sửa bản án dân sự sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người đại diện hợp pháp của bà Lâm Thị Đ giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, trường hợp không sửa

bản án thì đề nghị hủy bản án sơ thẩm do cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Lâm Thị Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ao Công T có ý kiến:

1. Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn tham gia phiên tòa, nhưng lại xét xử vắng mặt Luật sư.

2. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm có Công văn gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận để xác minh và được biết Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH đã giải thể nhưng không đưa thành viên của Công ty PH vào tham gia tố tụng là vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Qua các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã đủ khẳng định bị đơn ông Nguyễn Quang H là người mua sâu riêng của nguyên đơn.

Vì vậy, đề nghị chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

1. Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

2. Về nội dung:

Theo phúc đáp của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận tại Công văn số 418/CV-ĐKKD ngày 01/12/2020 thì qua kiểm tra thông tin trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hiện tại đơn vị quản lý là Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh Bình Thuận thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận không có tên doanh nghiệp Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH, chỉ có Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ xuất nhập khẩu PH nhưng đã giải thể, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xác minh làm rõ có phải Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH là Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ xuất nhập khẩu PH không, nếu phải thì phải đưa thành viên Công ty vào tham gia tố tụng, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã không xác minh làm rõ, mà xét xử vắng mặt Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Mặt khác, hồ sơ vụ án còn nhiều mâu thuẫn về khoản nợ chưa được làm rõ, mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, hủy bản án sơ thẩm và giao hồ sơ vụ án về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày của các đương sự, Luật sư và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Đối với vụ án này, vào ngày 11/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã xét xử phúc thẩm lần 1 hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án, một trong những lý do hủy án là bỏ sót người tham gia tố tụng là Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH (được xác định trên cơ sở “Giấy xác nhận hàng hóa và công nợ” ngày 01/12/2018 do nguyên đơn cung cấp).

[2] Sau khi thụ lý lại vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã có văn bản xác minh và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận trả lời tại Công văn số 418/CV-ĐKKD ngày 01/12/2020, với nội dung:

“Qua kiểm tra thông tin trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hiện tại đơn vị quản lý là Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh Bình Thuận thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư không có tên doanh nghiệp Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH.

Trước đây, Phòng Đăng ký kinh doanh có cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ xuất nhập khẩu PH. Hiện nay, công ty đã giải thể vào ngày 17/01/2020 (kèm theo bản sao thông báo giải thể).”

[3] Với kết quả xác minh trên, đáng lý ra Tòa án cấp sơ thẩm phải tiếp tục xác minh làm rõ Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH được đề cập trong “Giấy xác nhận hàng hóa và công nợ” ngày 01/12/2018 có phải là Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ xuất nhập khẩu PH hay không. Nếu đúng thì cần phải đưa thành viên của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ xuất nhập khẩu PH vào tham gia tố tụng trong vụ án, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã không xác minh làm rõ, vẫn xác định người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH và tiến hành thủ tục niêm yết, xét xử vắng mặt đối với Công ty TNHH Xuất nhập khẩu trái cây PH là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[4] Thiếu sót nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm, trong khi tình trạng hồ sơ vụ án các tài liệu, chứng cứ còn nhiều mâu thuẫn, chưa thể làm rõ việc mua bán sầu riêng giữa bà Lâm Thị Đ với ông Nguyễn Quang H hay giữa bà Lâm Thị Đ với Công ty PH? Việc mua bán như thế nào? hiện có tồn tại khoản nợ như bà Lâm Thị Đ khởi kiện không?

[5] Từ nhận định trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm thủ tục tố tụng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, mà tại phiên tòa phúc thẩm không thể khắc phục bổ sung được, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, Luật sư và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, hủy bản án dân sự sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị hủy nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, nghĩa vụ chịu án phí được xác định lại khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Bộ luật

tố tụng dân sự, khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 148, khoản 3 Điều 308, khoản 2 Điều 310 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 57/2021/DS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí:

- Người kháng cáo nguyên đơn bà Lâm Thị Đ; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ao Công T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho ông Ao Công T, bà Lâm Thị Đ mỗi người 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007442 ngày 03/9/2021, số 0007441 ngày 31/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh.

- Nghĩa vụ chịu án phí được xác định lại khi vụ án được giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B.Thuận;
- TAND huyện T.Linh;
- VKSND huyện T.Linh;
- Chi cục THADS huyện T.Linh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, TDS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thái